

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

Số: 1481/UBND-NC

V/v triển khai thực hiện Chương trình
MTQG phát triển KT-XH vùng đồng
bào DTTS và MN sau khi thực hiện
sắp xếp, tổ chức chính quyền địa
phương 02 cấp

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gia Lai, ngày 06 tháng 8 năm 2025

Kính gửi:

- Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- Các sở, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện Công văn số 1407/BDTTG-VPQGDTMN ngày 27/7/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc tình hình triển khai thực hiện Chương trình MTQG sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Sở Dân tộc và Tôn giáo, các sở, ngành thuộc tỉnh, UBND các xã, phường triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (*sau đây gọi tắt là Chương trình*), cụ thể như sau:

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Chương trình theo Công văn số 256/BDTTG-VPCTMTQG¹ ngày 08/4/2025 và Công văn số 296/BDTTG-CS² ngày 10/4/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo; hướng dẫn UBND các xã, phường thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 04/2025/TT-BDTTG³ ngày 24/6/2025 và Thông tư số 05/2025/TT-BDTTG⁴ ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo. Trong quá trình triển khai thực hiện, kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp báo cáo UBND tỉnh.

- Hướng dẫn các địa phương triển khai Nội dung số 01, Tiểu dự án 1, Dự án 10 “*Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy*

¹ Công văn số 256/BDTTG-VPCTMTQG ngày 08/4/2025 hướng dẫn chế độ, chính sách của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030: giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025 tại đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.

² Công văn số 296/BDTTG-CS ngày 10/4/2025 hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với đơn vị hành chính cấp xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.

³ Thông tư số 04/2025/TT-BDTTG ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

⁴ Thông tư số 05/2025/TT-BDTTG ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025

tín” theo Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ⁵, Thông tư số 02/2025/TT-BD TTG ngày 24/6/2025⁶ và Thông tư số 05/2025/TT-BD TTG ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và các địa phương cập nhật báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện giai đoạn I của Chương trình từ năm 2021 đến năm 2025 theo quy định; tổng hợp, đề xuất nhu cầu đầu tư các dự án, tiểu dự án và nội dung chính sách của Chương trình MTQG dân tộc thiểu số và miền núi trong giai đoạn II từ năm 2026 đến năm 2030, tham mưu UBND tỉnh báo cáo gửi về Bộ Dân tộc và Tôn giáo **trước ngày 17/8/2025**.

2. Các sở, ngành, đơn vị chủ trì các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình⁷

- Chỉ đạo, đôn đốc các xã khăn trương rà soát, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Chương trình; phân công cán bộ theo dõi, tổng hợp ý kiến của cấp xã về tình hình thực tiễn triển khai các dự án, tiểu dự án và nội dung của Chương trình trên địa bàn; trên cơ sở đó, kịp thời báo cáo các khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ và kiến nghị các giải pháp cụ thể trong thời gian tới để phù hợp tình hình thực tiễn của các xã sau sáp nhập, đảm bảo phát huy hiệu quả nguồn vốn của Chương trình, định kỳ gửi về UBND tỉnh theo thời gian quy định báo cáo tháng (*thông qua Sở Dân tộc và Tôn giáo tổng hợp*).

- Tiếp tục cập nhật báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện giai đoạn I của Chương trình từ năm 2021 đến năm 2025; hướng dẫn các địa phương đề xuất nhu cầu đầu tư các dự án, tiểu dự án và nội dung chính sách của Chương trình trong giai đoạn II từ năm 2026 đến năm 2030 đối với các nội dung được giao chủ trì; tổng hợp và gửi báo cáo về Sở Dân tộc và Tôn giáo **trước ngày 08/8/2025**.

3. UBND các xã, phường

- Khẩn trương rà soát và tổ chức triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án của Chương trình trên địa bàn sau khi sáp nhập; đẩy nhanh tiến độ giải ngân thực hiện các dự án, tiểu dự án đã và đang triển khai thực hiện để phấn đấu hoàn thành toàn bộ các mục tiêu của Chương trình trong giai đoạn I. Lưu ý tập trung

⁵ Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt điều chỉnh một số nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

⁶ Thông tư số 02/2025/TT-BD TTG ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Dân tộc và Tôn giáo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo của phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

⁷ Các sở, ngành, đơn vị chủ trì các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình được phân công tại Điều 1 Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 24/4/2025 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và mục phân công thực hiện thuộc phần IV Kế hoạch số 1602/KH-UBND ngày 21/7/2022 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

chỉ đạo ưu tiên nguồn lực, nhân lực cho các nội dung tại Dự án 1, Dự án 2, Dự án 3 và Dự án 4, đặc biệt là các nội dung có liên quan trực tiếp tới 3 trong 9 nhóm mục tiêu chưa đạt tiến độ của 4 dự án này, gồm: (1) Nhóm mục tiêu về cải thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội ở các xã đặc biệt khó khăn và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; (2) Nhóm mục tiêu số xã, thôn ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn; (3) Nhóm mục tiêu về công tác định canh, định cư, giải quyết cơ bản tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất cho đồng bào DTTS.

- Đề xuất nhu cầu đầu tư các dự án, tiểu dự án và nội dung chính sách của Chương trình trong giai đoạn II từ năm 2026 đến năm 2030, gửi báo cáo về các sở, ngành chủ trì các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình và Sở Dân tộc và Tôn giáo **trước ngày 08/8/2025**.

- Việc thực hiện các chính sách hiện hành và các dự án trong khuôn khổ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi liên quan đến việc xác định các thôn, xã khu vực I, II, III vùng dân tộc thiểu số và miền núi: Các địa phương triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Dân tộc và Tôn giáo tại Công văn số 1320/BDTTG-VPQGDTMN ngày 18/7/2025 về việc hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn trong triển khai Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ. Trong đó, lưu ý nội dung quy định tại Điều 13 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025.

Yêu cầu các sở, ngành, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, C4.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Mah Tiệp